TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST Ngày: 26-3-2024 *V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu
Các Hội thẩm nhân dân:Ông Nguyễn Thành Quyến
Bà Nguyễn Thị Hồng Loan
- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Yến Nhi – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 677/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023, về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Nguyệt H, sinh năm 1985; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

Bị đơn: Anh Lê Hoài H1, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Phan Nguyệt H trình bày: Về quan hệ hôn nhân chị H và Lê Hoài H1 tự nguyện kết hôn năm 2021 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Trong thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H1 không quan tâm đến gia đình từ đó cả hai thường xuyên cự cải trong thời gian dài, tình cảm càng phai nhạt. Do mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Phan Nguyệt H xin ly hôn với anh Lê Hoài H1; Về con chung, trong thời kỳ hôn nhân cả hai có với nhau được một

người con chung cháu Lê Gia H2 (giới tính nữ), sinh ngày 08/10/2022, khi ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi và không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung không có.

Bị đơn anh Lê Hoài H1 được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày trong vụ kiện.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án và xét xử, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Phan Nguyệt H và bị đơn anh Lê Hoài H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện và thực hiện đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nên hôn nhân được pháp luật công nhận là vợ chồng. Khi mâu thuẫn xảy ra không thể hàn gắn được nên nguyên đơn xin ly hôn với bị đơn. Để tạo điều kiện cho nguyên đơn chị H và bị đơn anh H1 hàn gắn hôn nhân, Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, chị H không thống nhất hàn gắn hôn nhân với anh H1 và không mong muốn tiếp diễn hôn nhân với anh H1. Bên cạnh, trong quá trình giải quyết vụ kiện anh H1 được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhưng vắng mặt. Tuy nhiên trong đơn xin xét xử vắng mặt, anh H1 thống nhất ly hôn với chị H. Từ đó, cho thấy cả chị H và anh H1 không muốn duy trì hôn nhân, xét thấy mâu thuẫn trong hôn nhân đã lâm vào tình trạng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho nguyên đơn chị Phan Nguyệt H được ly hôn với anh Lê Hoài H1.

[4] Về con chung: Chị Phan Nguyệt H thừa nhận có một con với anh Lê Hoài H1 cháu Lê Gia H2 (giới tính nữ), sinh ngày 08/10/2022 và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, anh H1 không tranh chấp nuôi con và thống nhất giao cho chị H nuôi, không cấp dưỡng nuôi con chung do đó yêu cầu nuôi con của chị H được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị H và anh H1 không ai yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144 và Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các Điều 9, 53, 56, 57, 81, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Phan Nguyệt H được ly hôn với bị đơn anh Lê Hoài H1.

2. Về con chung: Chị Phan Nguyệt H được trực tiếp nuôi cháu Lê Gia H2 (giới tính nữ), sinh ngày 08/10/2022, anh Lê Hoài H1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Lê Hoài H1, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Nguyên đơn chị Phan Nguyệt H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006236 ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp thành án phí.

5. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS huyện Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Hiếu